TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 29/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tô Hiệp
2. Bà Nguyễn Thị Tâm

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/HSST ngày 24/4/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/ QĐXXST- HS ngày 16/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giáp Văn T, sinh ngày: 09/01/1993 tại huyện T, tỉnh B. Nơi cư trú: Thôn Trại, xã Cao Xá,huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Giáp Văn T6 và bà Nguyễn Thị S; vợ: Phạm Thị Hoài T7; có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1935, đã chết ngày 27/10/2022.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Hồng T1, sinh năm 1959;
2. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1964;
3. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970;

Đều trú tại : xóm Q,xã T9, huyện Đ, tỉnh T. Có mặt ông T1, vắng mặt ông T2, ông C.

4. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1976; trú tại Tổ 1, khu 10, Phường M, C, Q. Vắng mặt.

5. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; trú tại Tổ 2, thị trấn Lương Sơn, huyện P, tỉnh T10. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Hồng T1, ông Nguyễn Văn T2, ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị H đều là con của bị hại – bà Trần Thị L. ông T1, ông C, ông T2, bà H đều uỷ quyền cho ông Nguyễn Hồng T1 tham gia tố tụng, văn bản uỷ quyền ngày 12/12/2022. Ông T1có mặt.

- Người làm chứng:

1.Ông Nguyễn Duy D, sinh năm: 1966. Trú tại; Xóm Q,xã T9, huyện Đ, tỉnh T. Vắng mặt.

2. Bà Lương Thị V, sinh năm 1964. Trú tại: xóm Q,xã T9, huyện Đ, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giáp Văn T, sinh năm: 1993, trú tại: xóm T, xã C, huyện T, tỉnh B, có giấy phép lái xe hạng B2, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14/3/2017, có giá trị đến ngày 14/03/2027. T hợp đồng lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Trung Xuân có trụ sở tại tổ 4, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. T được Công ty giao điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (viết tắt là BKS) 20C-186.74, đăng ký xe mang tên Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Trung Xuân. Xe ô tô BKS 20C-186.74 có giấy chứng nhận kiểm định ngày 12/05/2022, có giá trị hết ngày 11/05/2023, xe có trọng tải 1.850kg.

Khoảng 12 giờ, ngày 27/10/2022, T điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C-186.74 chở đồ gia dụng điện tử cho công ty từ Phổ Yên đi đến huyện Đại Từ và huyện Định Hóa để giao hàng. Sau khi giao hàng ở huyện Đại Từ xong, đến khoảng 14 giờ, T điều khiển xe đến huyện Định Hóa đi theo đường ĐT264B để giao nốt số hàng còn lại. Khoảng 15 giờ 20 phút, T điều khiển xe đến Km 27+450, ĐT264 thuộc địa phận xóm Q, xã T9, huyện Đ, tỉnh T, xe đi với tốc độ 40km/h đến 50km/h ở làn đường bên phải theo hướng xã Bình Yên đi thị trấn Chợ Chu, cùng thời điểm này, bà Bà L, sinh năm 1935, trú tại: xóm Q, xã T9, huyện Đ, tỉnh T đầu đội nón trắng, mặc áo dài tay màu tím đen, quần dài màu đen đang đi bộ trên lề đường bên phải (theo hướng xã Bình Yên đi thị trấn Chợ Chu) thì dừng lại và đứng ở sát mép đường. Khi xe ô tô T điều khiển cách vị trí

bà L đứng 22 mét thì bà L từ trong mép đường đi bộ ngang sang đường. Do không chú ý quan sát nên T không nhìn thấy bà L, đến khi xe ô tô do T điều khiển cách vị trí bà L khoảng 10 mét thì T mới nhìn thấy bà L ngoảnh mặt về hướng đi thị trấn Chợ Chu, không quan sát hướng xe của T đang đi đến, T liền bỏ chân ga và đạp mạnh chân phanh để xe dừng lại, đồng thời hơi đánh lái sang trái để tránh va chạm với bà L. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần dẫn đến phần đầu xe ô tô của T đâm trực tiếp vào người bà L. T xuống xe thì thấy bà L nằm bất tỉnh tại vị trí gần giữa đường, cách xe ô tô của T khoảng 05m, vùng đầu của bà L chảy nhiều máu, bà Bà L bị thương nặng, T đưa bà L vào trạm xá xã để cấp cứu, sau đó đưa bà L lên bệnh viện Đa khoa cấp cứu nhưng bà L đã chết trên đường đi cấp cứu.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa lập ngày 27/10/2022 xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là tại Km 27+450 đường tỉnh 264 thuộc địa phận xóm Q,xã T9, huyện Đ, tỉnh T. Đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa apphan, phẳng. Lòng đường rộng 7,8m, tim đường có vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng chia lòng đường thành hai phần đường xe chạy. Hai bên lề đường là các rãnh thoát nước 1,10m mỗi bên, được đậy kín bằng các tấm bê tông, qua rãnh thoát nước là các nhà dân; chọn cột mốc H4/27 tại lề đường bên phải hướng xã Bình Yên đi thị trấn Chợ Chu làm điểm mốc. Chọn mép đường bên phải hướng xã Bình Yên đi thị trấn Chợ Chu làm mép đường chuẩn.

Trên hiện trường có các dấu vết được đánh số thứ tự từ 1 đến 6, cụ thể:

Số (1) là vết trượt kép màu đen trên mặt đường nhựa, vết có dạng hai đường thẳng song song với nhau. Vết (1) có chiều dài 8,3m, rộng 0,40m. Đo vuông góc từ tâm điểm đầu vết (1) đến mép đường chuẩn là 2,6m, đo từ tâm điểm đầu vết (1) đến cột mốc dọc theo đường hướng đi xã Bình Yên là 51,70m, đo vuông góc từ cuối vết (1) đến mép đường chuẩn là 2,80m. Tâm điểm cuối vết (1) trùng với mặt tiếp xúc giữa bánh sau bên phụ xe (5) với mặt đường;

Số (2) là vết trượt đơn màu đen trên mặt đường nhựa. Vết có chiều dài 9,5m, rộng 0,15m. Đo vuông góc từ tâm điểm đầu vết (2) đến mép đường chuẩn là 2,6m, đo vuông góc từ tâm điểm cuối vết (2) đến mép đường chuẩn là 2,75m. Tâm điểm cuối vết (2) trùng với mặt điểm tiếp xúc bánh trước bên phụ xe (5) với mặt đường. Đo từ đầu vết (1) đến đầu vết (2) theo hướng đi thị trấn Chợ Chu là 2,2m;

Số (3) là vết trượt kép màu đen trên mặt đường nhựa, vết (3) có chiều dài 6,7m, rộng 0,30m. Đo từ tâm điểm đầu vết (1) đến tâm điểm đầu vết (3) là 2,15m. Đo vuông góc từ tâm điểm đầu vết (3) đến mép đường chuẩn là 3,9m, đo

vuông góc từ cuối vết (3) đến mép đường chuẩn là 4,20m. Tâm điểm cuối vết (3) trùng với mặt tiếp xúc giữa bánh sau bên lái xe (5) với mặt đường;

Số (4) là vết trượt đơn màu đen trên mặt đường nhựa. Vết có chiều dài 9,3m. Đo vuông góc từ tâm điểm đầu vết (4) đến mép đường chuẩn là 4,03m, đo vuông góc từ tâm điểm cuối cuối vết (4) đến mép đường chuẩn là 4,1m. Tâm điểm cuối vết (4) trùng với mặt điểm tiếp xúc bánh trước bên lái xe (5) với mặt đường. Đo từ đầu vết (3) đến đầu vết (4) theo hướng đi thị trấn Chợ Chu là 0,9m;

Số (5) là xe ô tô BKS 20C-186.74 đang dừng đỗ trên mặt đường, đầu xe quay hướng thị trấn Chợ Chu, đuôi xe quay hướng Bình Yên. Đo từ mép trong bánh trước bên lái vuông góc vào mép đường chuẩn là 4,0m. Đo từ mép trong bánh sau bên lái vuông góc vào mép đường chuẩn là 4,05m.

Số (6) là vùng chất lỏng màu nâu đỏ rơi rải rác, nhỏ giọt trên mặt đường. Vùng (6) có kích thước (1,5x0,7)m. Đo vuông góc từ tâm vùng (6) ra mép đường chuẩn là 2,8m, cách tâm trục bánh trước bên phụ xe (5) là 6,0m. Tại vùng (6) có một đôi dép nhựa màu trắng xanh và một nón lá màu trắng có dính vật chất màu nâu đỏ.

* Khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 27/10/2022 đối với xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, BKS: 20C-186.74, xác định:

- Tại phần mặt trước đầu xe (cabin) có vết lõm kim loại từ ngoài vào trong trừ trước về sau, kích thước (34x40x1,5)cm. Đo từ tâm vêt lõm cách mặt đất 1,10m, đo từ tâm vết ra cạnh đầu xe (cabin) bên phụ là 84cm;

- Cạnh trên mặt ca lăng có vết nứt vỡ nhựa kích thước (22x6,5)cm, bật khớp nối phía bên lái, đo từ tâm vết nứt vỡ trên mặt ca lăng đến mặt đất là 80cm;

- Biển kiểm soát phía trước đầu xe bị cong vênh biến dạng từ trước về sau, từ ngoài vào trong;

- Tại mặt lăn bánh trước bên lái có vết trượt cao su sạch bùn đất kích thước (25x12)cm, tâm vết cách chân van 22cm về hướng tiến của bánh xe;

- Tại mặt lăn bánh trước bên phụ có vết trượt cao su sạch bùn đất kích thước (30x13)cm, tâm vết cách chân van 40cm về hướng tiến của bánh xe;

- Tại mặt lăn bánh trong sau bên lái có vết trượt cao su sạch bùn đất kích thước (30x15)cm, tâm vết cách chân van 43cm về hướng lùi của bánh xe;

- Tại mặt lăn bánh trước bên phụ có vết trượt cao su sạch bùn đất kích thước (30x15)cm, tâm vết cách chân van 20cm về hướng lùi của bánh xe; Ngoài ra, không phát hiện dấu vết gì khác có liên quan đến vụ việc.

Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, gương, gạt nước ... còn hiệu lực. Xe không lắp thiết bị camera hành trình.

* Biên bản xác định hiện trường vụ tai nạn lập ngày 27/12/2022, xác định:

+ Khi bà Bà L bắt đầu di chuyển đi bộ ngang sang đường thì khoảng cách từ đầu xe ô tô BKS: 20C-186.74 đến vị trí của bà L là 22 mét;

+ Khoảng cách từ vị trí đầu xe ô tô BKS: 20C-186.74 khi bà L bắt đầu sang đường đến vị trí đầu vết phanh gần nhất trên mặt đường nhựa là 15 mét, khoảng cách từ điểm đầu vết phanh nói trên đến vị trí bà L đi ngang sang đường là 7m.

* Khám nghiệm tử thi bà Bà L ngày 27/10/2022, xác định:

1. Khám ngoài: Việc khám nghiệm tử thi được tiến hành trong nhà, ánh sáng đèn điện, đèn pin.

- Tình trạng tử thi: Khô lạnh. Không được bảo quản theo quy chuẩn. Chiều dài tử thi: 1,36m, thể tạng trung bình.
- Trang phục: áo hoa dài tay màu tím, quần dài màu đen.
- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Hố mắt bên phải bị bầm tím
- Mũi, miệng có máu chảy ra
- Vùng thái dương chẩm phải, cách trên sau gốc tai phải 7cm có vết dập rách da cơ, bờ mép nham nhở, KT (6,5x1)cm xung quanh có khối sưng nề, KT (11x8,5)cm
- Khuỷu tay bên phải bị sây sát da bầm tím, mặt sau cánh tay trái bị sây sát da, bầm tím rải rác.
- Mu bàn tay trái và mu bàn tay phải bị sây sát da rải rác
- Tại vùng gai chậu phải có vết sây sát, mài trượt da, kích thước (14x10) cm, mặt trong đùi trái có vết bầm tím KT (7x6,5)cm

2. Khám trong:

- Gãy cung trước xương sườn 2,3,4,5 phải và 3,4,5 trái
- Trong khoang ngực trái và phải chứa đầy máu không đông
- Phổi trái và phải bị dập rách rải rác.
- Gãy 1/3 dưới xương đùi trái.

Ngày 27/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 126, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giám định: *"Xác định nguyên nhân chết đối với bà Bà L, sinh năm 1935, trú tại: xóm Q, xã T9, huyện Đ, tỉnh T, Thái Nguyên"*.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1687/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: "*Bà L, sinh năm 1935, nơi đăng ký HKTT xã Trung Lương, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên bị đa chấn thương: Chấn thương sọ não; Gãy xương đùi trái;*

Chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, dập phổi, chảy máu trong khoang ngực gây suy hô hấp cấp dẫn đến chết".

Ngày 03/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 128, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên giám định Kỹ thuật số điện tử:*"01 tập tin video được lưu trữ trong 01 đĩa DVD, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A"*là hình ảnh camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

* Tại bản kết luận giám định số: 1750/KL-KTHS ngày 03 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên đối với đoạn video lưu trữ hình ảnh vụ việc kết luận:

- Tập tin video gửi giám định không phát hiện cắt ghép, chỉnh sửa, thay đổi nội dung.

- Tốc độ xe ô tô BKS: 20C-186.74 trước khi xảy ra tai nạn giao thông là từ 39,9km/h đến 43km/h.

Ngày 14/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 49, đề nghị Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Định Hóa xác định giá trị thiệt hại của xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, số máy 4J3652, số khung: RLE1KR77HLV100219, BKS: 20C-186.74, sản xuất năm 2020, bị hư hỏng.

* Tại kết luận định giá tài sản số: 10/KL-ĐG ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Định Hóa về giá trị thiệt hại đối với tài sản xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, số máy 4J3652, số khung: RLE1KR77HLV100219, BKS: 20C-186.74, sản xuất năm 2020, bị hư hỏng: Tổng giá trị thiệt hại là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng) bao gồm tiền công sửa chữa và tiền thay mới phụ tùng xe.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Giáp Văn T đã tự giác bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng của bà Bà L cho gia đình bà L tổng số tiền là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng) và gia đình bà L có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với thiệt hại của xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, số máy 4J3652, số khung: RLE1KR77HLV100219, BKS: 20C-186.74, sản xuất năm 2020, bị hư hỏng, T đã tự nguyện khắc phục sửa chữa xong. Do thiệt hại không đáng kể nên Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Trung Xuân không yêu cầu T phải bồi thường.

Quá trình điều tra bị cáo Giáp Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người làm chứng,vật chứng

thu giữ, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 190166006517 mang tên Giáp Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14/3/2017.

- Đối với 01 xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, BKS: 20C-186.74; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 20000646 do Công an thành phố Phổ Yên cấp ngày 09/8/2022; 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT PTGTCGĐB số DA1386759; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2100592433 do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 14/12/2021; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số P-22/TNG/NV1/5106/000138 do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 01/4/2022. Trong quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại phương tiện và giấy tờ trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa đã trả lại cho Giáp Văn T.

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 21/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố bị cáo Giáp Văn T ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"* theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Giáp Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định do bị cáo trong lúc lái xe ô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không chủ động giảm tốc độ khi có người đi bộ đang sang đường, dẫn đến đâm va vào bà Bà L đang đi bộ sang đường. Hậu quả: Bà Bà L bị thương nặng, sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu, xe ô tô BKS 20C-186.74 bị hư hỏng. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Giáp Văn T về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Bị cáo Giáp Văn T phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn T từ 18 đến 20 tháng tù cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Cao Xá,huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự giác bồi thường của bị cáo Giáp Văn T đã bồi thường thiệt hại về tính mạng của bà Bà L cho gia đình bà L.

- Về vật chứng: Trả 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 190166006517 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14/3/2017 cho Giáp Văn T.

- Về án phí: Bị cáo Giáp Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo T không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Định Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo Giáp Văn T, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khánh nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi, biên bảm khám nghiện phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 27/10/2022, tại đoạn đường Km27+450 đường tỉnh 264 thuộc địa phận xóm Q,xã T9, huyện Đ, tỉnh T, Giáp Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm Trại, xã Cao Xá,huyện T, tỉnh B điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 20C-186.74 đi theo hướng xã Bình Yên – thị trấn Chợ Chu. Khi bà Bà L bắt đầu di chuyển đi bộ ngang sang đường thì khoảng cách từ đầu xe ô tô

BKS: 20C-186.74 do T điều khiển đến vị trí của bà L là 22 mét, tuy nhiên đến khi xe ô tô cách vị trí của bà L khoảng 10 mét thì T mới phát hiện bà L sang đường, T bỏ chân ga và đạp mạnh chân phanh, đánh lái sang trái để tránh va chạm với bà L. Do khoảng cách quá gần dẫn đến phần đầu xe ô tô của T đâm trực tiếp vào người bà L. Hậu quả: Bà Bà L bị thương nặng, sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu, xe ô tô BKS 20C-186.74 bị hư hỏng.

Hành vi của Giáp Văn T khi tham gia giao thông, vi phạm khoản 4, điều 11 Luật giao thông đường bộ:

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ:

...4...Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn."

Vi phạm khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông. vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dụng tham gia giao thông đường bộ:

"Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ: Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...6. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường...".

Bị cáo Giáp Văn T trong lúc lái xe ô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không chủ động giảm tốc độ khi có người đi bộ đang sang đường, dẫn đến đâm va vào bà Bà L đang đi bộ sang đường. Hậu quả: Bà Bà L bị thương nặng, sau đó tử vong trên đường đi cấp cứu. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", được quy định tại điểm a, khoản 1 điều 260 – Bộ luật hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

" 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;..."

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Giáp Văn T về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

4. Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định về tốc độ khi

tham gia giao thông, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xủ phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

5. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng cho đại diện hợp pháp của người bị hại; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo T thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải Vỳ vậy, Bị cáo Giáp Văn T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

6. Căn cứ quyết định hình phạt và biện pháp cải tạo đối với bị cáo: Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần có một mức án phù hợp với nhân thân, tính chất mức độ tội phạm do bị cáo gây ra và không cần thiết áp dụng biện pháp cải tạo cách ly đối với bị cáo mà có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, răn đe phòng ngừa chung và thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

7. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Giáp Văn T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng của bà Bà L cho gia đình bà L 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên toà, người đại diện của bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Đối với thiệt hại của xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, số máy 4J3652, số khung: RLE1KR77HLV100219, BKS: 20C-186.74, sản xuất năm 2020, bị hư hỏng, T đã tự nguyện khắc phục sửa chữa xong. Do thiệt hại không đáng kể nên Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Trung Xuân không yêu cầu T phải bồi thường.

8. Về vật chứng: 01 xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU, số loại QKR, màu sơn trắng, BKS: 20C-186.74; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 20000646 do Công an thành phố Phổ Yên cấp ngày 09/8/2022; 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT PTGTCGĐB số DA1386759; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số 2100592433 do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 14/12/2021; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe

ô tô số P-22/TNG/NV1/5106/000138 do Công ty bảo hiểm PJICO Thái Nguyên cấp ngày 01/4/2022. Trong quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại phương tiện và giấy tờ trên không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa đã trả lại cho Giáp Văn T là phù hợp.

01 giấy phép lái xe hạng B2, số 190166006517 mang tên Giáp Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14/3/2017 cần trả lại cho T.

9. Về án phí hình sự sơ thẩm : Bị cáo T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

10. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt, về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Giáp Văn T phạm tội " Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ".

1.Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn T 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Giáp Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Cao Xá,huyện T, tỉnh B giám sát, giáo dục bị cáo trong thừ gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì T hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự giác bồi thường thiệt hại về tính mạng của Giáp Văn T đã bồi thường thiệt hại tính mạng của bà Bà L cho gia đình bà L 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), bị cáo đã bồi thường xong.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả 01 giấy phép lái xe hạng B2, số 190166006517 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14/3/2017 cho Giáp Văn T.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/4/2023 giữa Công an huyện Định Hoá với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hoá).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 135,136, 331,333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Giáp Văn T phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Định Hóa (2bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm